

MARKET LENS

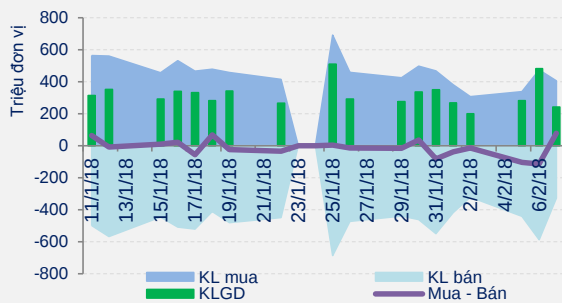
Phiên giao dịch ngày:

7/2/2018

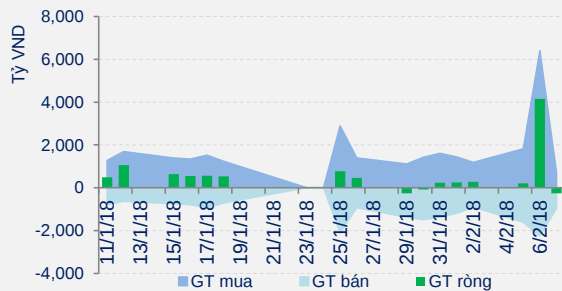
Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,040.55	119.62
% Thay đổi	↑ 2.86%	↑ 3.44%
KLGD (CP)	240,704,851	58,064,253
GTGD (tỷ đồng)	6,563.68	852.87
Tổng cung (CP)	327,506,230	79,264,200
Tổng cầu (CP)	404,897,200	105,815,300

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	20,846,020	1,461,739
KL mua (CP)	15,027,040	1,699,620
GTmua (tỷ đồng)	712.79	32.37
GT bán (tỷ đồng)	969.28	28.95
GT ròng (tỷ đồng)	(256.49)	3.42

Tương quan cung cầu



Giá trị Giao dịch NĐTNN



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 3.42%	9.9	2.2	2.0%
Công nghiệp	↑ 4.11%	18.3	4.9	16.4%
Dầu khí	↑ 4.67%	24.4	3.7	7.6%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 4.84%	19.4	5.4	1.5%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.46%	13.7	3.0	0.5%
Hàng Tiêu dùng	↑ 4.62%	22.5	8.3	9.8%
Ngân hàng	↑ 2.59%	16.7	2.6	24.7%
Nguyên vật liệu	↑ 2.15%	11.1	2.2	11.6%
Tài chính	↑ 4.31%	23.8	4.1	23.2%
Tiền ịch Cộng đồng	↑ 2.87%	16.0	3.8	2.7%
VN - Index	↑ 2.86%	19.2	5.2	113.1%
HNX - Index	↑ 3.44%	12.3	2.0	-13.1%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Diễn biến hồi phục của các thị trường chứng khoán lớn trên thế giới đã có ảnh hưởng tích cực đến tình hình giao dịch tại thị trường Việt Nam trong phiên hôm nay. Lực cầu mạnh ngay từ đầu phiên cùng với việc lực cung khá hạn chế giúp cho các chỉ số thị trường hồi phục tốt. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 28,95 điểm (+2,86%) lên 1.040,55 điểm; HNX-Index tăng 3,99 điểm (+3,45%) lên 119,62 điểm. Thanh khoản trên hai sàn sụt giảm và ở mức thấp với giá trị giao dịch đạt 7.466 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch 299 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm tới 1.345 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tích cực với 477 mã tăng, 79 mã tham chiếu, 117 mã giảm. Hàng loạt mã cổ phiếu trụ cột trên thị trường đã phục hồi mạnh mẽ trong phiên hôm nay như GAS (+5%), BID (+6,8%), VRE (+6,8%), VJC (+7%), VCB (+2,4%), CTG (+5,7%), PLX (+5,1%), VNM (+1,2%), HPG (+2,6%) đóng góp chủ yếu vào mức hồi phục của VN-Index. Trên sàn HNX, việc ACB (+4,6%), SHB (+7,8%), VCS (+4,6%), PVI (+3,4%), NTP (+5%) hồi phục tốt đã giúp chỉ số HNX-Index hồi phục mạnh. Các cổ phiếu nhóm chứng khoán thu hút dòng tiền tốt và đồng loạt tăng mạnh như SSI (+5,8%), SHS (+5,5%), CTS (+2,5%), VCI (+4,6%); thậm chí tăng trần như VND (+6,8%), HCM (+7%), MBS (+9,6%). Nhóm bất động sản cũng giao dịch sôi động với nhiều mã tăng FLC (+6,8%), HQC (+3,1%), SCR (+1,8%), TCH (+4,7%), ITA (+5,2%)...

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Sau hai phiên giảm sâu thì thị trường chứng khoán thế giới nói chung và thị trường chứng Việt Nam nói riêng đã lấy lại được sự bình tĩnh cần thiết. Lực cầu tốt từ đầu phiên và lực cung khá hạn chế đã tạo nên một phiên thanh khoản thấp. Mặt khác, mẫu hình doji trong phiên hôm nay cũng thể hiện sự cân bằng cung cầu sau khi chỉ số không thể vượt qua được đỉnh của khoảng gap giữa hai phiên 5/2 và 6/2 tại 1.048 điểm. Chúng tôi cho rằng, thị trường vẫn có thể có thêm một phiên hồi phục nữa trước khi chịu áp lực cung thực sự trong phiên 9/2 khi lượng hàng bắt đáy T+3 về tài khoản nhà đầu tư. Dự báo, trong phiên giao dịch ngày 8/2, VN-Index có thể tiếp tục đà hồi phục để hướng đến ngưỡng tâm lý gần nhất tại 1.050 điểm. Nhà đầu tư ngắn hạn nên tiếp tục theo dõi thị trường và nếu có tỷ trọng cổ phiếu cao thì có thể tận dụng các nhịp hồi phục để giảm tỷ trọng về mức an toàn. Nhà đầu tư trung và dài hạn có thể tiếp tục nắm giữ những cổ phiếu đang có vị thế tốt trong danh mục và triển vọng tăng trưởng tích cực trong năm 2018.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

7/2/2018

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tăng điểm mạnh ngay đầu phiên giao dịch và đạt mức cao nhất trong phiên sáng tại 1.048,54 điểm. Về chiều, áp lực chốt lời tăng nhẹ thu hẹp phần nào mức tăng của chỉ số. Tuy nhiên, chỉ số vẫn kết phiên ở mức hồi phục khá tốt. Kết phiên, VN-Index tăng 28,95 điểm (-2,86%) lên 1.040,55 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: GAS tăng 5.200 đồng, BID tăng 2.000 đồng, VRE tăng 3.250 đồng. Ở chiều ngược lại, MSN giảm 3.000 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index giảm nhẹ vào đầu phiên giao dịch, tạo đáy trong phiên sáng tại 115,13 điểm. Ngay sau đó, lực cầu đổ mạnh vào thị trường kéo chỉ số lên sắc xanh với mức đỉnh trong phiên sáng tại 120,77 điểm. Về chiều, áp lực chốt lời nhẹ thu hẹp phần nào mức tăng của chỉ số. Kết phiên, HNX-Index tăng 3,99 điểm (+3,45%) lên 119,62 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB tăng 1.800 đồng, SHB tăng 900 đồng, VCS tăng 8.800 đồng. Ở chiều ngược lại, DL1 giảm 1.000 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị 256,49 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 5,8 triệu cổ phiếu. HPG là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 114,4 tỷ đồng tương ứng với 1,9 triệu cổ phiếu, tiếp theo là VHC với 61,6 tỷ đồng tương ứng với 1,2 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, HDB là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 58,5 tỷ đồng tương ứng với 1,3 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị 3,42 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 238 nghìn cổ phiếu. PVS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 5,5 tỷ đồng tương ứng với 239 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là VGC với 2,1 tỷ đồng tương ứng với 87,6 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, PGS là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 2,1 tỷ đồng tương ứng với 60,9 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Thống đốc Ngân hàng Nhà nước: Dự trữ ngoại hối đạt mức mới, hơn 57 tỷ USD

Cũng theo Thống đốc, từ đầu năm đến nay Ngân hàng Nhà nước đã mua vào được hơn 4 tỷ USD, còn trong năm 2017, Ngân hàng Nhà nước đã mua được 13 tỷ USD bổ sung vào dự trữ ngoại hối.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index hồi phục khá tốt sau hai phiên giảm điểm mạnh liên tiếp, khối lượng khớp lệnh sụt giảm và chỉ ở mức thấp với 208 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số vẫn là tiêu cực với ngưỡng kháng cự gần nhất tại 1.061 điểm (MA5). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 1.004 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 842 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch ngày 8/2, VN-Index có thể tiếp tục đà hồi phục để hướng đến ngưỡng tâm lý gần nhất tại 1.050 điểm.

HNX-Index:



HNX-Index hồi phục mạnh sau hai phiên giảm mạnh liên tiếp, khối lượng khớp lệnh sụt giảm và ở mức thấp với 57 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số vẫn là tiêu cực với ngưỡng kháng cự gần nhất tại 120,3 điểm (MA5). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số chuyển từ trung tính lên tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 118,4 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 105,7 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch ngày 8/2, HNX-Index có thể tiếp tục hồi phục để hướng đến ngưỡng kháng cự gần nhất tại 120,3 điểm (MA5).



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước đi ngang

Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,71 - 36,84 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) tăng 30.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 40.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm tăng 5 đồng

Ngày 7/2, Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ở mức: 22.455 đồng (tăng 5 đồng).

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới tăng 2,8 USD/ounce tương ứng 0,21% lên 1.332,3 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm

Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) giảm 0,06 điểm tương ứng với 0,07% xuống 89,46 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,2380 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1,3949 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 109,04 JPY.

Giá dầu thế giới tăng

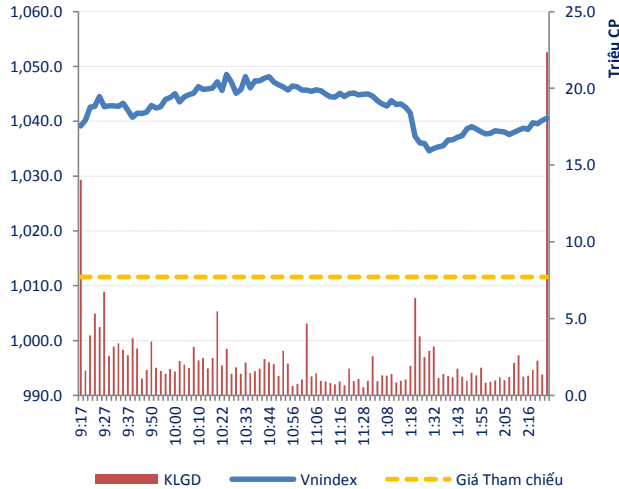
Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,12 USD/thùng tương ứng với 0,19% lên 63,51 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng điểm

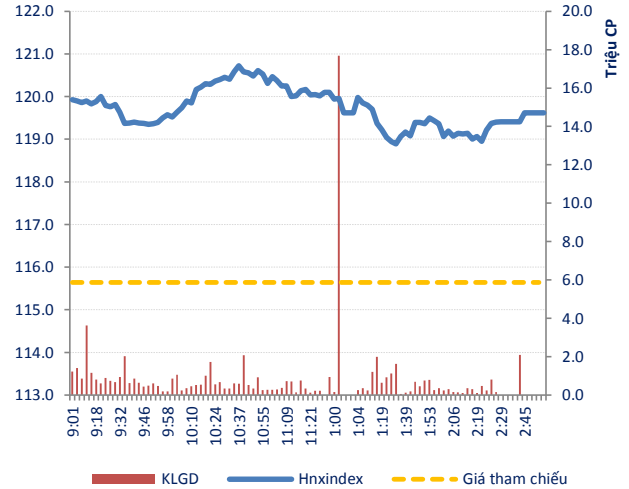
Kết thúc phiên giao dịch ngày 6/2, chỉ số Dow Jones tăng 567,02 điểm tương ứng 2,33% lên 24.912,77 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 148,36 điểm tương ứng 2,13% lên 7.115,88 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 46,2 điểm tương ứng 1,74% lên 2.695,14 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

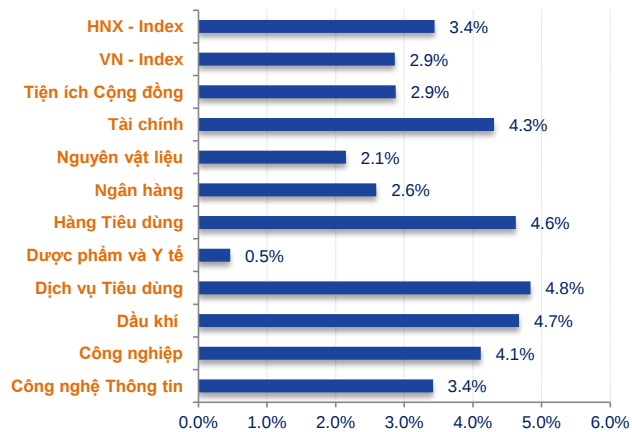
KLGD và VN-Index trong phiên



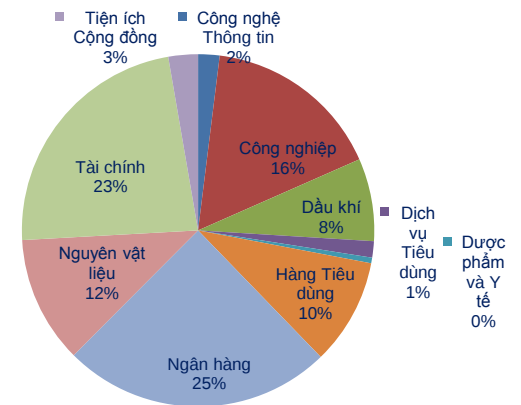
KLGD và HNX-Index trong phiên



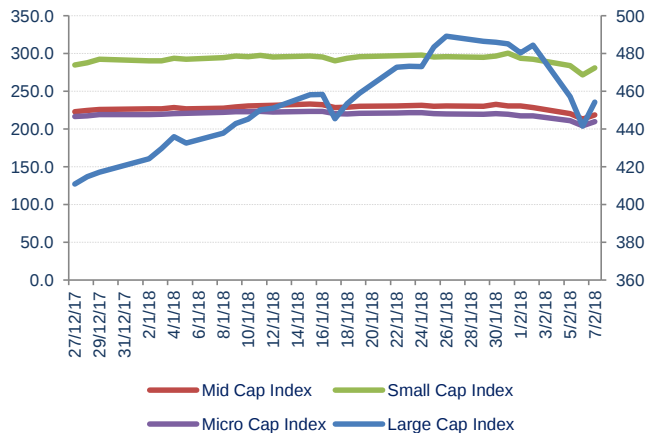
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



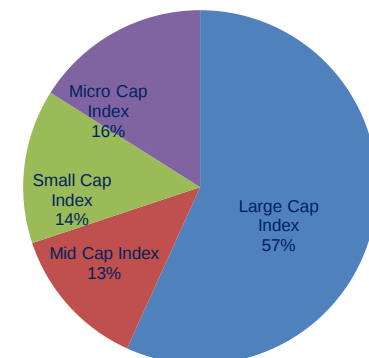
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HDB	1,339,630	HPG	1,915,240
2	VND	710,890	E1VFN30	1,897,380
3	PLX	439,490	NT2	1,561,050
4	DPM	284,910	VHC	1,234,120
5	GAS	253,290	HVG	470,000

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVS	239,220	TNG	98,200
2	HUT	100,000	PGS	60,900
3	VGC	87,600	CSC	32,300
4	SHB	84,900	HMH	27,100
5	NDN	25,700	PHP	26,400

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
STB	15.40	15.75	↑ 2.27%	14,286,510
AMD	5.85	6.25	↑ 6.84%	9,292,700
FLC	5.27	5.63	↑ 6.83%	8,448,370
HQC	2.26	2.33	↑ 3.10%	7,773,580
HPG	58.00	59.50	↑ 2.59%	7,438,850

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	11.60	12.50	↑ 7.76%	23,681,715
PVS	21.80	22.30	↑ 2.29%	7,675,058
PVX	2.00	2.20	↑ 10.00%	3,244,944
ACB	38.90	40.70	↑ 4.63%	2,630,449
SHS	19.90	21.00	↑ 5.53%	2,014,220

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VNE	6.00	6.42	0.42	↑ 7.00%
AAA	25.00	26.75	1.75	↑ 7.00%
ROS	151.50	162.10	10.60	↑ 7.00%
VPG	18.60	19.90	1.30	↑ 6.99%
HCM	73.00	78.10	5.10	↑ 6.99%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PVX	2.00	2.20	0.20	↑ 10.00%
PCN	3.00	3.30	0.30	↑ 10.00%
HLC	7.00	7.70	0.70	↑ 10.00%
DHT	57.00	62.70	5.70	↑ 10.00%
DGL	33.10	36.40	3.30	↑ 9.97%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
RIC	7.78	7.24	-0.54	↓ -6.94%
VPS	18.80	17.50	-1.30	↓ -6.91%
UIC	31.80	29.60	-2.20	↓ -6.92%
TIE	8.96	8.35	-0.61	↓ -6.81%
TNC	14.00	13.05	-0.95	↓ -6.79%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VCM	21.10	19.00	-2.10	↓ -9.95%
AME	13.10	11.80	-1.30	↓ -9.92%
CTT	11.40	10.30	-1.10	↓ -9.65%
ATS	39.20	35.60	-3.60	↓ -9.18%
HTP	6.60	6.00	-0.60	↓ -9.09%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
STB	14,286,510	5.2%	650	24.2	1.2
AMD	9,292,700	3250.0%	639	9.8	0.6
FLC	8,448,370	4.5%	559	10.1	0.4
HQC	7,773,580	1.8%	164	14.2	0.3
HPG	7,438,850	30.6%	5,829	10.2	2.8

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	23,681,715	11.0%	1,188	10.5	0.9
PVS	7,675,058	6.7%	1,793	12.4	0.9
PVX	3,244,944	-12.8%	(895)	-	1.0
ACB	2,630,449	14.1%	2,148	18.9	2.5
SHS	2,014,220	29.4%	3,809	5.5	1.4

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VNE	↑ 7.0%	6.6%	718	8.9	0.6
AAA	↑ 7.0%	17.3%	3,713	7.2	1.6
ROS	↑ 7.0%	16.0%	1,791	90.5	13.5
VPG	↑ 7.0%	13.8%	1,666	11.9	1.5
HCM	↑ 7.0%	21.4%	4,281	18.2	3.6

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
PVX	↑ 10.0%	-12.8%	(895)	-	1.0
PCN	↑ 10.0%	-29.9%	(2,483)	-	0.5
HLC	↑ 10.0%	17.5%	2,143	3.6	0.6
DHT	↑ 10.0%	31.6%	5,751	10.9	3.5
DGL	↑ 10.0%	16.0%	4,068	8.9	1.8

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HDB	1,339,630	14.5%	1,966	22.3	2.9
VND	710,890	19.7%	2,985	9.4	1.7
PLX	439,490	14.6%	3,011	26.5	4.5
DPM	284,910	8.5%	1,775	13.2	1.2
GAS	253,290	22.8%	5,005	22.0	5.1

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	239,220	6.7%	1,793	12.4	0.9
HUT	100,000	10.6%	1,440	6.4	0.7
VGC	87,600	11.4%	1,676	14.1	1.7
SHB	84,900	11.0%	1,188	10.5	0.9
NDN	25,700	16.5%	2,229	4.6	0.7

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	290,688	44.5%	7,096	28.2	12.4
VCB	228,458	17.8%	2,526	25.1	4.2
VIC	213,654	8.7%	1,610	50.3	6.8
GAS	210,535	22.8%	5,005	22.0	5.1
SAB	149,290	35.6%	7,548	30.8	10.9

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	40,126	14.1%	2,148	18.9	2.5
VCS	15,984	58.4%	14,022	14.2	6.7
SHB	15,039	11.0%	1,188	10.5	0.9
VGC	10,626	11.4%	1,676	14.1	1.7
VCG	10,159	18.4%	3,197	7.2	1.6

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
HVG	2.67	-25.9%	(3,140)	-	0.6
NVT	2.47	-76.4%	(5,298)	-	1.1
PXS	2.06	0.6%	77	97.8	0.6
VHG	2.04	-102.7%	(7,726)	-	0.3
BSI	2.03	16.0%	1,774	8.5	1.2

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
ARM	3.66	21.7%	3,173	8.9	1.9
TDN	2.78	7.0%	789	6.6	0.5
HVA	2.61	7.2%	911	4.3	0.3
PVS	2.47	6.7%	1,793	12.4	0.9
SCL	2.42	-4.6%	(579)	-	0.2



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 41 Ngô Quyền, P.Hàng Bài,
Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS, Số 236-
238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Quận Hải Châu, TP
Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
